

Số: 102/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 09 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã
trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến 31 tháng 5 năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 170/2025/NĐ-CP;

Thực hiện Khoản 4 Công văn số 12/CV-BCĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp của Chính phủ về việc hướng dẫn một số nội dung đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Xét Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh đến 31 tháng 5 năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 48/BC-BPC ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh đến 31 tháng 5 năm 2026 là **1.895** người.

(Kèm theo phụ lục giao số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến hết 31 tháng 5 năm 2026)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII Kỳ họp thứ 5 thông qua và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2025. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Văn Đạt

PHỤ LỤC
GIAO SỐ LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI ĐẾN 31 THÁNG 5 NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 Năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng người	TT	Đơn vị hành chính	Số lượng người
<i>A</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>
1	Phường Quy Nhơn	47	67	Phường An Bình	6
2	Phường Quy Nhơn Đông	28	68	Phường An Khê	3
3	Phường Quy Nhơn Tây	16	69	Phường An Phú	4
4	Phường Quy Nhơn Nam	34	70	Phường Ayun Pa	12
5	Phường Quy Nhơn Bắc	17	71	Phường Diên Hồng	12
6	Phường Bình Định	23	72	Phường Hội Phú	13
7	Phường An Nhơn	29	73	Phường Pleiku	20
8	Phường An Nhơn Đông	18	74	Phường Thống Nhất	5
9	Phường An Nhơn Nam	16	75	Xã Ayun	5
10	Phường An Nhơn Bắc	23	76	Xã Bàu Cạn	12
11	Phường Bồng Sơn	18	77	Xã Biển Hồ	18
12	Phường Hoài Nhơn	29	78	Xã Bờ Ngoong	6
13	Phường Tam Quan	23	79	Xã Cửu An	4
14	Phường Hoài Nhơn Đông	23	80	Xã Chợ Long	2
15	Phường Hoài Nhơn Tây	14	81	Xã Chư A Thai	4
16	Phường Hoài Nhơn Nam	19	82	Xã Chư Krey	11
17	Phường Hoài Nhơn Bắc	23	83	Xã Chư Păh	12
18	Xã Nhơn Châu	9	84	Xã Chư Prông	19
19	Xã An Nhơn Tây	19	85	Xã Chư Puh	10
20	Xã Phù Cát	21	86	Xã Chư Sê	10
21	Xã Xuân An	19	87	Xã Đak Đoa	6
22	Xã Ngô Mây	27	88	Xã Đak Pơ	9
23	Xã Cát Tiến	36	89	Xã Đak Somei	14
24	Xã Đê Gi	32	90	Xã Đức Cơ	14
25	Xã Hòa Hội	24	91	Xã Gào	7
26	Xã Hội Sơn	20	92	Xã Hra	9
27	Xã Phù Mỹ	22	93	Xã Ia Băng	6
28	Xã An Lương	34	94	Xã Ia Boong	11
29	Xã Bình Dương	26	95	Xã Ia Chia	8
30	Xã Phù Mỹ Đông	36	96	Xã Ia Dom	5
31	Xã Phù Mỹ Tây	20	97	Xã Ia Dok	10
32	Xã Phù Mỹ Nam	18	98	Xã Ia Grai	5
33	Xã Phù Mỹ Bắc	35	99	Xã Ia Hiao	8
34	Xã Tuy Phước	43	100	Xã Ia Hnú	4
35	Xã Tuy Phước Đông	28	101	Xã Ia Hrug	10
36	Xã Tuy Phước Tây	15	102	Xã Ia Ko	13
37	Xã Tuy Phước Bắc	29	103	Xã Ia Krái	16
38	Xã Tây Sơn	25	104	Xã Ia Krêl	14
39	Xã Bình Khê	19	105	Xã Ia Khurôl	12

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng người	TT	Đơn vị hành chính	Số lượng người
A	I	2	B	I	2
40	Xã Bình Phú	24	106	Xã Ia Lâu	9
41	Xã Bình Hiệp	20	107	Xã Ia Ly	10
42	Xã Bình An	27	108	Xã Ia Mơ	3
43	Xã Hoài Ân	29	109	Xã Ia Nan	8
44	Xã Ân Tường	19	110	Xã Ia O	10
45	Xã Kim Sơn	15	111	Xã Ia Pnôn	8
46	Xã Vạn Đức	29	112	Xã Ia Púch	2
47	Xã Ân Hào	26	113	Xã Ia Phí	9
48	Xã Vân Canh	19	114	Xã Ia Rbol	1
49	Xã Canh Vinh	20	115	Xã Ia Rsai	4
50	Xã Canh Liên	10	116	Xã Ia Sao	10
51	Xã Vĩnh Thạnh	12	117	Xã Ia Tôr	6
52	Xã Vĩnh Thịnh	6	118	Xã Kbang	5
53	Xã Vĩnh Quang	15	119	Xã KDang	3
54	Xã Vĩnh Sơn	17	120	Xã Kon Chiêng	6
55	Xã An Lão	2	121	Xã Kon Gang	3
56	Xã An Hòa	7	122	Xã Kông Bơ La	10
57	Xã An Vinh	16	123	Xã Kông chro	6
58	Xã An Toàn	7	124	Xã Krong	5
59	Xã Ia Le	11	125	Xã Lơ Pang	3
60	Xã Ya Ma	4	126	Xã Mang Yang	14
61	Xã Đak Rong	4	127	Xã Phú Thiện	6
62	Xã Ia Dreh	5	128	Xã Sơn Lang	2
63	Xã Ia Pia	14	129	Xã SRó	7
64	Xã Pờ Tó	4	130	Xã Tơ Tung	5
65	Xã Ia Pa	28	131	Xã Ya Hội	5
66	Xã Ia Tul	19			

Tổng cộng

1895

người./

